TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HSST
Ngày: 14/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Ngà

Bà Nguyễn Thị Hiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai *tham gia phiên toà:* Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 14/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/HSXXST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái H (H Sói); sinh ngày 23 tháng 5 năm 2003 tại Gia Lai; Trú tại: Thôn Ngô S, xã Chư Đăng Y, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sơn H1, sinh năm 1971 và bà Thái Thị N, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Gia Lai từ ngày 16/6/2021 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

-Chị Vũ Thị Ngọc H2, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 206/33 Lê Thánh T, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

-Anh Nguyễn Thái H3, sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Ngô S, xã Chư Đăng Y, huyện Chư P tỉnh Gia Lai

***Người làm chứng:**

-Anh Nguyễn Quốc L, sinh năm 2003 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Ngô S, xã Chư Đăng Y, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai

-Anh Trần Hữu V, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 64 Nguyễn Đ, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

***Người chứng kiến:**

-Ông Trần Ngọc B, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, phường Trà B, thành phố P, tỉnh Gia Lai.
-Anh Siu Y, sinh năm 1979 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Làng Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua quen biết ngoài xã hội, Nguyễn Thái H có số điện thoại trên mạng xã Facebook của đối tượng tên Linh N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người có bán ma túy; giữa H và Vũ Thị Ngọc H2 (sinh năm 1995, trú tại Thôn Cầu V, xã K'D, huyện Đăk Đ; chỗ ở: hẻm số 206/33 đường Lê Thánh T, phường Ia K, thành phố P) có quen biết nhau. Vì động cơ vụ lợi nên vào ngày 09/5/2021 và ngày 16/6/2021, H đã 02 lần mua ma túy của đối tượng Linh N, rồi bán lại kiếm lời, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 5/2021, tại khu vực đường Lê Thị Hồng G, làng Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P, H mua của đối tượng Linh N 01 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 gói ma túy loại Khay với giá 600.000đ. Sau đó, H cất giấu trong người nhằm mục đích ai hỏi mua thì bán lại để kiếm lời. Vào tối ngày 09/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Vũ Thị Ngọc H2 gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 gói ma túy Khay với giá 800.000đ, H đồng ý và hẹn H2 đến đầu hẻm số 75 đường Phan Đình P, thành phố P để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó, H đi đến địa chỉ trên bỏ 01 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 gói ma túy Khay vào vỏ gói thuốc lá hiệu *"Saigon"*, rồi gọi điện thoại nói cho H biết là ma túy H đã bỏ vào vỏ gói thuốc lá *"Saigon"* để ở tại đầu hẻm 75. Sau khi nghe H nói, H2 đi đến nơi hẹn thì thấy vỏ gói thuốc lá hiệu *"Saigon"* để ở đầu đường hẻm 75, kiểm tra bên trong có ma túy nên H lấy ma túy và bỏ 800.000đ vào gói thuốc lá ở vị trí cũ rồi đi về. Số ma túy đã mua của H, H2 đã sử dụng hết. Số tiền 800.000đ H bán ma túy cho H2, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 16/6/2021, qua mạng xã hội Messenger, H gọi điện thoại cho Linh N để hỏi mua 15 viên ma túy loại thuốc Lắc và 02 gói ma túy dạng Khay nhằm mục đích để bán lại kiếm lời, Linh N đồng ý bán ma túy cho H với giá 6.700.000đ. Sau đó, Linh N nói với H là ma túy bỏ trong gói thuốc lá ngựa trắng để gần trụ biển báo giao thông ở đường Lê Thị Hồng G giao nhau với đường Lý Thái T thuộc làng Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H mượn xe mô tô biển số 81B2-554.85 của Nguyễn Thái H3 (anh ruột H) rồi rủ Nguyễn Quốc L (sinh ngày 19/11/2003, trú Thôn Ngô S, xã Chư Đăng Y, huyện ChưP, là bạn của H) đi thành phố P chơi, L đồng ý và điều khiển xe mô tô trên chở H theo đường Lê Đại H để đến trung tâm thành phố P. Khi đi đến ngã ba đường Lý Thái T và đường Lê Thị Hồng G, H nói Lg dừng xe lại, đi mua cho H gói thuốc lá hiệu *"Saigon"*.

Khi L đi mua thuốc lá, H đi đến trụ biển báo giao thông đường rẽ vào hẻm trên đường Lê Thị Hồng G (theo chỉ dẫn của Linh Nn) thì thấy gói thuốc lá hiệu White Huose; H kiểm tra bên trong có 02 túi nilon, bên trong có 15 viên ma túy dạng thuốc Lắc và 02 gói ma túy dạng Khay nên H lấy 11 viên ma túy dạng thuốc Lắc và 01 gói ma túy dạng Khay cất giấu vào túi quần. Số ma túy còn lại, H lấy bỏ vào gói thuốc lá hiệu *"Saigon"*. Lúc này, L vừa đi mua thuốc lá đến nên H lên xe và ném gói thuốc lá hiệu *"Saigon"* bên trong chứa 04 viên ma túy dạng thuốc Lắc và 01 gói ma túy Khay vào bụi cỏ ven hẻm đường Lê Thị Hồng G, rồi cả hai đi đến quán phở trên đường Thống N, phường Ia K, thành phố P để ăn tối. Khi vừa đi đến quán phở thì Vũ Thị Ngọc H2 gọi điện thoại cho H hỏi mượn tiền, H đồng ý và hẹn H2 đi đến đường Lương Định C, phường Trà B để H đưa tiền. Do xe mô tô của H bị hết xăng nên H gọi xe taxi hãng Tiên S, do Trần Hữu V (sinh năm 1992; nơi đăng ký HKTT: Thôn Thanh H, xã Ia H, huyện Ia G; chỗ ở: Số 64 đường Nguyễn Đ, phường Ia K, thành phố P) điều khiển đến chở H và L đi theo đường Hùng V-Trường C đến đường Lương Định C, phường Trà B, thành phố P; L ngồi ở ghế trước bên phụ, còn H ngồi ở ghế sau. Khi đang đi trên đoạn đường Hùng V, H xin V 02 tờ giấy vệ sinh, gói 11 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 gói túy loại Khay lại, rồi cất giấu trong túi áo khoác H đang mặc với mục đích để ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Đến 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi xe taxi của V đang chở H và Lg đi đến trước quán cà phê Bak trên đường Lương Định C thuộc Tổ 02, phường Trà B, thành phố P thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác của H đang mặc 01 túi nilon bên trong có chứa 11 viên nén màu xanh và 01 gói nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong đánh số 1). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của H, gồm: 01 điện thoại Iphone 6S, kèm thẻ sim; 01 điện thoại Iphone X, không có thẻ sim; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.700.000đ và 01 xe mô tô biển số 81B2-554.85. Trên cơ sở lời khai và chỉ dẫn của Nguyễn Thái H, vào lúc 01 giờ ngày 17/6/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P đã thu giữ tại hẻm đường Lê Thị Hồng G, thuộc thôn Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P, gồm: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu *"Saigon"*, bên trong chứa 04 viên nén màu xanh và 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong đánh số 2). Số ma túy này, H khai nhận cất giấu nhằm mục đích để bán lại kiếm lời.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 452 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *"11 (mười một) viên nén màu xanh, trong bì công văn ghi số "1" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 4,5321 gam; chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon, trong bì công văn ghi số "1" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine 0,8609 gam; 04 (bốn) viên nén màu xanh, trong bì công văn ghi số "2" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 1,6393 gam; chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon, trong bì công văn ghi số "2" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine 1,4170 gam"*.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Nguyễn Thái H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251 và điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tù.

*Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, đã thu giữ là của bị cáo Hải và Hải đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định, trong hai bì công văn cùng ghi số 452/PC09 ngày 25/6/2021, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với xác sim điện thoại Iphone 6s đã thu giữ của bị cáo H không còn giá trị sử dụng đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, không có thẻ sim và 3.700.000đ là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX truy thu số tiền bị cáo thu lợi bất chính 200.000đ.

Trước khi HĐXX nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình phạm tội, việc làm sai trái của mình, xin HĐXX xem xét, giảm hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng đầu tháng 5/2021, tại khu vực đường Lê Thị Hồng G (đoạn gần ngã ba đường Lý Thái T và Lê Thị Hồng G), làng Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P, Nguyễn Thái H đã mua của đối tượng tên Linh N (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 gói ma túy Khay với giá 600.000đ nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Đến ngày 09/5/2021, tại đầu hẻm số

75 Phan Đình P, thành phố P, H đã bán số ma túy trên cho Vũ Thị Ngọc H2 với giá 800.000đ và đã thu lợi 200.000đ.

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/6/2021, tại khu vực ngã ba đường Lý Thái T và đường Lê Thị Hồng G, làng Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P, Nguyễn Thái H đã mua của đối tượng Linh N 15 viên ma túy loại thuốc Lắc và 02 gói ma túy loại Khay với giá 6.7000.000đ nhằm mục đích để bán lại kiếm lời. Sau khi mua được số ma túy trên, H lấy 11 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 gói ma túy loại Khay cất vào túi áo, với mục đích để bán; số ma túy còn lại, H cất giấu bên lề hẻm đường Lê Thị Hồng G, làng Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P. Sau đó, H cùng với Nguyễn Quốc L thuê xe taxi đi đến đường Lương Định C, Tổ 02, phường Trà B, thành phố P thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác H đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa 11 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 gói ma túy loại Khay. Ngay sau đó, theo sự chỉ dẫn của H, Cơ quan điều tra đã thu giữ bên lề đường tại hẻm đường Lê Thị Hồng G thuộc Làng Pleiku R, phường Yên Đ, thành phố P, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu *"Saigon"* bên trong chứa 04 viên má túy loại thuốc Lắc và 01 gói nilon bên trong ma túy loại Khay. H khai nhận số ma túy này, H cất giấu nhằm mục đích để bán lại kiếm lời.

Qua giám định, xác định: 15 viên nén màu xanh là ma túy, loại MDMA có tổng khối lượng **6,1714 gam**; 02 gói nilon bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể là ma túy, loại Ketamine có tổng khối lượng: **2,2779 gam**.

[2] Hành vi mua, tàng trữ 6,1714 gam ma túy loại MDMA (thuộc danh mục I ban hành kèm theo Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ) và 2,2779 gam ma túy, loại Katemine (thuộc danh mục III ban hành kèm theo Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ), với mục đích để bán lại kiếm lời, do bị cáo Nguyễn Thái H thực hiện như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Tệ nạn ma túy là một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống dân tộc, băng hoại đạo đức và phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên Nhà nước có chính sách quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng lao động, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được tác hại của tệ nạn ma túy, nhưng không lao động lương thiện chân chính để có thu nhập chính đáng, đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua, bán, cất giấu chất ma túy để bán lại để kiếm lời đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì tổng khối lượng hai chất ma túy MDMA và Ketamine dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nguyễn Thái H đã bán ma túy cho Vũ Thị Ngọc H2 01 lần vào ngày 09/5/2021 và số ma túy mà H mua ngày 16/6/2021 cất giấu nhằm mục đích để bán lại kiếm lời. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thái H đã phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng, đó là: *"Phạm tội 02 lần trở lên"* và *"Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này"* được quy định tại các điểm b và p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Để có một hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội đối với bị cáo, HĐXX nhận định: Bị cáo Nguyễn Thái H quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ *thành khẩn khai báo*, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở. Bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội hai lần, nhưng đây là tình tiết định khung tăng nặng nên bị cáo Nguyễn Thái H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra khi phạm tội ngày 09/5/2021 bị cáo H bán ma túy cho Vũ Thị Ngọc H2 thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên HĐXX áp dụng thêm Điều 91 và 101 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Để đấu tranh và phòng ngừa với các tội phạm về ma túy, xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Vũ Thị Ngọc H2 là người đã mua ma túy của bị cáo H; sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng hết nên không xử lý đối với H2, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là phù hợp.

Đối với đối tượng tên Linh N là người mà bị cáo H khai đã bán ma túy cho H. Do H không biết được nhân thân, lai lịch của đối tượng Linh N, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P đã tiến hành mở danh bạ điện thoại đã thu giữ của H nhưng không xác định được đối tượng tên Linh N là ai, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Trần Hữu V (người lái xe taxi) và Nguyễn Quốc L (là người đi cùng với H); việc Hải mua, cất giấu ma túy trong người thì Vt và L đều không biết. Do đó, không có căn cứ để khởi tố điều tra Trần Hữu V và Nguyễn Quốc L về tội: *"Không tố giác tội phạm"*.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản" nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên lúc phạm tội bị cáo chưa

thành niên; theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo, không có tài sản riêng, hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp. Do đó HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển số 81B2-554.85 là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Thái H3, việc H sử dụng để đi mua bán ma túy anh H3 không biết, nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh H3 là đúng với quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến trong phần quyết định.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, kèm sim số đã thu giữ là của bị cáo H và H đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định, trong hai bì công văn cùng ghi số 452/PC09 ngày 25/6/2021, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, không có thẻ sim và 3.700.000đ là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Ngày 09/5/2021 Nguyễn Thái H bán ma túy thu lợi bất chính số tiền 200.000đ từ việc phạm tội, cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về tiền án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thái H** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

-Áp dụng điểm b, p Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50, 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thái H** - 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (16/6/2021).

-Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017:

+Buộc Nguyễn Thái H phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

+ Tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy còn lại sau giám định, trong hai bì công văn cùng ghi số 452/PC09 ngày 25/6/2021, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, kèm sim số.

+Trả lại cho Nguyễn Thái H

01 điện thoại di động hiệu Iphone X, không có thẻ sim và 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2022 giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai).

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Thi hành án dân sự thành phố P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Tiến